

Số: 263/CBTT-TA-HĐQT

TP.HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An**

Mã chứng khoán: TAW

Trụ sở chính: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3588 3474

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Trọng Hiếu

Địa chỉ: 873A Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Loại công bố thông tin: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An công bố thông tin Nghị quyết số 47/NQ-TA-HĐQT ngày 19/03/2025.

Thông tin này được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 19 tháng 03 năm 2025 tại đường dẫn <http://www.capnuoctrungan.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**

Lê Trọng Hiếu

Số: ~~47~~/NQ-TA-HĐQT

Gò Vấp, ngày 19 tháng 03 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giám sát thoát nước ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An được Đại hội đồng cổ đông thông qua ban hành năm 04/06/2021;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An được Đại hội đồng cổ đông thông qua ban hành năm 04/06/2021;

Căn cứ Công văn số 262/TA-HĐQT ngày 06/03/2025 về việc xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị Chấp thuận giao Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giám sát thoát nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV năm 2025 theo đề xuất tại tờ trình số 1049/TTr-TA-GNKDT ngày 05/03/2025 của Giám đốc Công ty (kèm dự thảo hợp đồng).

Căn cứ kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ngày 19/03/2025 với 2/2 phiếu tán thành của thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH - MTV.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thống nhất giao Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An ký kết hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giám sát thoát nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV năm 2025.
- Điều 2.** Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Phòng Giám nước không doanh thu Công ty có trách nhiệm thực hiện các nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Phòng-Ban-Đội Cty;
- Lưu.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày tháng năm 2025

HỢP ĐỒNG

Thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giám sát thoát nước với Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2025.

Số: _____/HD-TCT-PGTTN

Căn cứ:

- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND, ngày 09/02/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về cung cấp, sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về cung cấp, sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo quyết định số 20/2007/QĐ-UBND ngày 09/02/2007;
- Theo nhu cầu, khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại trụ sở Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, số 01 Công trường Quốc tế, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

○ BÊN A: TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Trụ sở chính : Số 01 Công trường Quốc tế, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 38 291 777 – 38 291 974. Fax: (84.8) 38 241 644.

Tài khoản số: 6220 431101100 091 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn.

Mã số thuế : 0301129367

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301129367 cấp lần đầu ngày cấp 20/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 26/04/2023, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Do Ông: **Nguyễn Văn Đăng** - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc làm đại diện.

Theo giấy ủy quyền số 1111/GUQ-TCT-PGTTN ngày 27/02/2025 của Ông Tổng giám đốc Trần Quang Minh.

o **BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN**

Trụ sở chính : 873A Quang Trung, Phường 12, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 35.883.474 – 35.883.478 Fax: 35.883.475

Tài khoản số : 6220211 410006 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chợ Lớn – Phòng Giao dịch Hòa Bình-TP.HCM

Mã số thuế : 0310350082

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Bên B số: 0310350082, đăng ký lần thứ 11, ngày cấp 24/04/2024, nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Do Ông : **Lê Trọng Hiếu** - Chức vụ: Giám đốc làm đại diện.

Thông nhất ký kết Hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và công tác phục vụ giảm thất thoát nước năm 2025 trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An quản lý với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi của hợp đồng.

1.1 Bên A thuê và Bên B nhận thuê thực hiện các công việc được nêu dưới đây trong phạm vi địa bàn Quận Gò Vấp, Quận 12 (trừ phường 1 Quận Gò Vấp):

1.1.1 Thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giảm thất thoát nước

1.1.2 Đạt tỷ lệ thất thoát nước năm 2025 theo kế hoạch Bên A giao cho Bên B.

1.1.3 Giải quyết các vướng mắc, tranh chấp, khiếu nại phát sinh trong quá trình thực hiện các công việc liên quan đến công tác giảm thất thoát nước theo đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước về cung cấp và sử dụng nước.

1.2 Phạm vi hợp đồng: Thực hiện theo bảng khối lượng công việc được thông nhất giữa hai bên.

Điều 2. Nội dung công việc.

2.1. Bên A giao và Bên B nhận thực hiện các công việc theo bảng kế hoạch khối lượng (*Khối lượng công việc và ước chi phí theo Bảng kế hoạch khối lượng dự kiến chi phí trong công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2025 đính kèm*).

2.2. Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An thực hiện các công việc liên quan trực tiếp đến công tác giảm thất thoát nước trên địa bàn quản lý, cụ thể như sau:

2.2.1 Sửa bể ống cấp nước

- Sửa bể ống cấp nước, sửa chữa trụ cứu hỏa (không thay mới), sửa chữa và thay thế nắp hầm đồng hồ, sửa chữa trụ tín hiệu, coi họng ổ khóa, sửa chữa hầm đồng hồ, xử lý giao cắt trên mạng lưới...
- Bên B thực hiện sửa chữa theo quyết định số 444/QĐ-TCT-KTCN ngày 26/05/2014 về việc chỉ dẫn bảo trì, sửa chữa đường ống cấp nước và thiết bị trên mạng lưới cấp nước. Bên A kiểm tra các hồ sơ chứng từ và thanh toán cho bên B theo định kỳ các chi phí vật tư, nhiên liệu, tái lập mặt đường và tư vấn giám sát tái lập mặt đường.
- Đối với các trụ cứu hỏa đang do Bên A quản lý bị hư hỏng không thể sửa chữa (tuột ti, gãy đổ, v.v), Bên B trình từng trường hợp cụ thể cho bên A.

2.2.2 Thuê đơn vị dò tìm rò rỉ

- Bên B gửi danh sách các điểm dò bể và thông báo thời gian sửa bể cho Bên A trước khi tiến hành sửa bể.
- Bên B tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện dò tìm rò rỉ theo quy định, phải tuân thủ theo quy định hiện hành của pháp luật, chịu trách nhiệm quản lý công tác dò tìm rò rỉ, kiểm soát khối lượng, chất lượng dò tìm, cũng như nhân lực của đơn vị bên ngoài được thuê và chất lượng của công tác sửa chữa điểm rò rỉ. Bên A chỉ thanh toán nếu việc dò tìm rò rỉ của đơn vị ngoài khi Bên B xác nhận có xì bể.

2.3. Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An thực hiện các công việc phục vụ công tác quản lý vận hành mạng lưới cấp nước, cụ thể như sau

2.3.1 Lắp đặt điểm đo áp lực tại vị trí bất lợi trong mạng lưới DMA

Bên B lập đơn giá từng trường hợp cụ thể chuyển Bên A thẩm định đơn giá và thực hiện thi công lắp đặt.

2.3.2 Nâng đồng hồ nước âm sâu, khuấy lắp bên ngoài bất động sản

Bên B lập đơn giá từng trường hợp cụ thể chuyển Bên A thẩm định đơn giá. Bên B thực hiện nâng đồng hồ nước đã nằm bên ngoài bất động sản bị âm sâu, khuấy lắp do ảnh hưởng từ quá trình đô thị hóa, nâng cấp hạ tầng trên địa bàn quản lý.

2.3.3 Nâng đồng hồ nước âm sâu khuấy lắp bên trong bất động sản

Bên B tổ chức thực hiện thi công theo đúng quy định hiện hành và không thay đồng hồ nước

2.3.4 Di dời đồng hồ nước âm sâu khuấy lắp bên trong nhà khó tiếp cận ra bên ngoài bất động sản.

Bên B tổ chức thực hiện thi công theo đúng quy định hiện hành và không thay đồng hồ nước

2.3.5 Lắp đặt bổ sung van phục vụ công tác vận hàng mạng lưới và giảm nước không doanh thu (van bước DMA, van chặn tuyến) Quận Gò Vấp.

Bên B lập đơn giá từng trường hợp cụ thể chuyển Bên A thẩm định đơn giá và thực hiện thi công lắp đặt.

2.3.6 Lắp đặt bổ sung van phục vụ công tác vận hàng mạng lưới và giảm nước không doanh thu (van bước DMA, van chặn tuyến) Quận 12.

Bên B lập đơn giá từng trường hợp cụ thể chuyển Bên A thẩm định đơn giá và thực hiện thi công lắp đặt.

2.3.7 Lắp đặt điểm xả cặn

Lắp đặt điểm xả cặn giải quyết sự cố nước đục theo khiếu nại của khách hàng hay địa phương hoặc phương tiện thông tin truyền thông.

Lắp đặt điểm xả cặn trong trường hợp khẩn để giải quyết nước đục cho khách hàng (có xác nhận khiếu nại từ khách hàng hay địa phương hoặc phương tiện thông tin truyền thông), Bên B thực hiện theo hình thức thực thanh thực chi.

2.3.8 Sửa chữa đồng hồ tổng và sửa chữa, thay thế thiết bị ghi nhận dữ liệu hư hỏng phục vụ công tác giảm nước không doanh thu

Bên B tổ chức thực hiện công tác này, vận chuyển đồng hồ và thiết bị ghi nhận dữ liệu đến đơn vị cung cấp dịch vụ. Bên A chỉ thanh toán chi phí cho các đồng hồ, thiết bị ghi nhận dữ liệu được sửa chữa. Đồng hồ cần tiến hành kiểm định sau khi thực hiện sửa chữa. Trường hợp thiết bị ghi nhận dữ liệu không sửa chữa được, Bên B tổ chức mua sắm thay thế theo quy định pháp luật.

2.3.9 Lắp đặt, thay thế pin bộ hiển thị đồng hồ tổng, pin thiết bị ghi nhận dữ liệu (logger), dây cáp truyền tín hiệu.

Bên B mua sắm theo quy định hiện hành của pháp luật. Bên B lập danh sách các vị trí đã thay thế thiết bị được Bên A xác nhận để làm cơ sở thanh toán.

2.3.10 Lắp đặt, thay thế bộ hiển thị đồng hồ bị hư hỏng, mất nét

Bên B lập đơn giá mua sắm chuyển Bên A thẩm định đơn giá và tổ chức mua sắm theo quy định hiện hành của pháp luật.

2.3.11 Thay thế ống nhánh phối hợp thi công hạ tầng

Bên B tổ chức thực hiện thi công theo đúng quy định hiện hành và không thay đồng hồ nước, không di dời đồng hồ nước ra ngoài bất động sản, thực hiện chụp hình thực hiện công tác tại từng vị trí như công tác sửa bể.

2.3.12 Di dời đồng hồ nước vào vị trí trước nhà khách hàng

Bên B tổ chức thực hiện thi công theo đúng quy định hiện hành, không thay đồng hồ nước, thực hiện chụp hình thực hiện công tác tại từng vị trí

2.3.13 Chi phí thuê bao sim 3G/4G phục vụ cho quản lý DMA

Bên B tổ chức lựa chọn đơn vị nhà mạng cung cấp dịch vụ 3G/4G phù hợp với hiện trạng thiết bị quản lý DMA.

2.3.14 Nâng đồng hồ nước phối hợp với công tác duy tu nâng đường

Bên B thực hiện nâng đồng hồ nước phối hợp với các công tác duy tu, nâng đường tại các tuyến đường hẻm.

2.3.15 Thuê đơn vị có chức năng xây dựng chỉ số thất thoát nước kinh tế ELL

Bên B thực hiện sau khi có kết quả giai đoạn 1 của Dự án “Nghiên cứu xác định mức thất thoát nước kinh tế cho hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh” theo thông báo cuộc họp số 809/TB-TCT-GTTN ngày 14/2/2025.

2.3.16 Kiểm định, bảo dưỡng duy tu đồng hồ tổng điện từ hiện hữu

Bên B tổ chức thực hiện kiểm định đồng hồ DMA có thời hạn từ 5 năm. Bên B phải cung cấp hồ sơ trong trường hợp đồng hồ bất thường cần tiến hành kiểm định sớm.

2.3.17 Xử lý kỹ thuật phối hợp dự án nâng cấp, mở rộng đường Thạnh Xuân 25

Bên B thực hiện các thủ tục theo quy định (tờ trình số ngày 9446/TTr-TA-KT ngày 13/12/2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.)

- 2.4. Các công tác khác (có liên quan đến hoạt động giảm thất thoát nước). Bên B phải gửi cho Bên A xem xét từng trường hợp cụ thể và sẽ bổ sung trong phụ lục hợp đồng.

Điều 3. Yêu cầu kỹ thuật và nghiệm thu

- 3.1. Các công việc do Bên B thực hiện phải tuân theo các Nghị định của Chính phủ và các quy định hiện hành về cung cấp – sử dụng nước, đào đường, tái lập mặt đường và bảo vệ các công trình cấp nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các quy định nghiệp vụ chuyên môn hiện hành của Bên A.
- 3.2. Các công tác di dời đồng hồ nước trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An: Bên B thỏa thuận với khách hàng (cập nhật vào hợp đồng dịch vụ cấp nước với khách hàng) và thỏa thuận với đơn vị quản lý hạ tầng để thực hiện theo đúng quy định.
- 3.3. Bên B phân công bộ phận giám sát (thuộc Phòng chuyên môn độc lập với bộ phận thi công của Bên B) chịu trách nhiệm giám sát chất lượng công việc và kiểm tra xác nhận khối lượng thực hiện trên tất cả các hồ sơ yêu cầu nghiệm thu.
- 3.4. Các thiết bị, vật tư do Bên A giao cho Bên B mua sắm phải phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật và đạt chất lượng theo quy định hiện hành của Pháp luật và quy định của Bên A ban hành.

Điều 4. Đơn giá

- 4.1. Đơn giá cho các công tác ở mục 2: Tạm tính theo Bảng kế hoạch chi phí ước tính thực hiện công tác vận hành mạng lưới và công tác phục vụ giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2025 (theo Bảng kế hoạch chi phí ước tính thực hiện công tác vận hành mạng lưới và công tác phục vụ giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2025 đính kèm).
- 4.2. Trường hợp Bên B thuê đơn vị bên ngoài thực hiện thi công (các công việc tại mục 2.2.1, 2.3.1, 2.3.2, 2.3.3, 2.3.4, 2.3.5, 2.3.6, 2.3.7, 2.3.11, 2.3.12, 2.3.14, 2.3.17) thì Bên A thanh toán các khoản chi phí theo quyết toán (không thanh toán chi phí khảo sát thiết kế, giám sát, chi phí quản lý) cho Bên B. Bên B có trách nhiệm tổ chức lựa chọn đơn vị bên ngoài theo quy định, quản lý công tác thi công, giám sát chặt chẽ các đơn vị bên ngoài, chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng, tiêu chuẩn vật tư sử dụng các công việc trên.
- 4.3. Công tác sửa chữa các điểm xì bể, sửa trụ cứu hỏa (không thay mới), sửa chữa và thay thế nắp hầm đồng hồ, trụ tín hiệu, coi hòng ổ khóa, sửa chữa van bị hư hỏng .v.v. Sửa bể ống cấp nước, sửa chữa hầm đồng hồ tổng, sửa chữa trụ tín hiệu, coi hòng ổ khóa, coi van bị khuất lấp, xử lý các trường hợp giao cắt v.v...chỉ thanh toán chi phí vật tư thực tế, nhiên liệu, tái lập mặt đường và tư vấn giám sát tái lập mặt đường.
- 4.4. Các công tác mua sắm phục vụ công tác giảm thất thoát nước Bên B mua sắm phải theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định chuyên ngành của Bên A.
- 4.5. Giá trị thanh toán chính thức sẽ căn cứ vào quyết toán thực tế do Bên B lập và được Bên A chấp thuận.
- 4.6. Thuế giá trị gia tăng sẽ áp dụng quy định hiện hành của nhà nước tại thời điểm quyết toán

Điều 5. Thưởng, phạt và bồi thường theo kết quả tỷ lệ thất thoát nước:

5.1 Mức thưởng

Trường hợp tỷ lệ thất thoát nước năm 2025 thấp hơn 15,3%, Tổng công ty sẽ thưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An số tiền tương ứng với 5% giá trị của lượng nước thất thoát giảm so với lượng nước thất thoát ở mức tỷ lệ 15,3%. Cụ thể được tính toán như sau:

$$\text{Mức thưởng} = \left(\frac{Q_{\text{tiêu thụ}}}{1 - N_0} - \frac{Q_{\text{tiêu thụ}}}{1 - N_1} \right) * n * \text{Giá nước sản xuất}$$

Trong đó:

N_0 : là tỷ lệ thất thoát nước Tổng Công ty giao.

N_1 : là tỷ lệ thất thoát nước đơn vị đạt được.

$Q_{\text{tiêu thụ}}$: là lượng nước tiêu thụ thực tế của đơn vị trong năm 2025.

Giá nước sản xuất là giá thành của 1m³ nước sạch (giá thành nước sản xuất cộng các chi phí liên quan của Tổng Công ty năm 2025).

$n = 5\%$ (n được xác định qua biên bản thỏa thuận giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An).

5.2 Mức phạt

Trường hợp tỷ lệ thất thoát nước năm 2025 cao hơn 15,3%, Tổng công ty sẽ phạt Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An số tiền tương ứng với 5% giá trị của lượng nước thất thoát tăng so với lượng nước thất thoát ở mức tỷ lệ 15,3%. Cụ thể được tính toán như sau:

$$\text{Mức phạt} = \left(\frac{Q_{\text{tiêu thụ}}}{1 - N_1} - \frac{Q_{\text{tiêu thụ}}}{1 - N_0} \right) * n * \text{Giá nước sản xuất}$$

Trong đó:

N_0 : là tỷ lệ thất thoát nước Tổng Công ty giao.

N_1 : là tỷ lệ thất thoát nước đơn vị đạt được.

$Q_{\text{tiêu thụ}}$: là lượng nước tiêu thụ thực tế của đơn vị trong năm 2025.

Giá nước sản xuất là giá thành của 1m³ nước sạch (giá thành nước sản xuất cộng các chi phí liên quan của Tổng Công ty năm 2025).

$n = 5\%$ (n được xác định qua biên bản thỏa thuận giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An).

5.3 Bồi thường

Trong trường hợp Bên B vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho Bên A, Bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với Bên A theo quy định của pháp luật.

5.4 Mức thưởng/phạt sẽ được hai bên xác định, tính toán theo mục 6.1, 6.2, của tờ trình và được 2 bên thực hiện (thưởng/phạt) sau khi hoàn tất công tác quyết toán khối lượng theo hợp đồng.

5.5 Trường hợp bất khả kháng gây ảnh hưởng đến kết quả tỉ lệ thất thoát nước không đạt kế hoạch hay cao hơn mức bồi thường:

- Bên B sẽ không phải bồi thường thiệt hại và vi phạm trong trường hợp bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh.
- Trường hợp bất khả kháng khác, Bên B gửi văn bản cho bên A nêu rõ về sự việc hoặc trường hợp gây nên tình trạng bất khả kháng để bên A xem xét.

Điều 6. Thanh toán

6.1. Bên A thanh toán cho bên B như sau:

- Đợt 1: Sau khi Hợp đồng được ký kết, Bên A tạm ứng 20% giá trị khối lượng theo bảng kế hoạch công việc năm 2025 của Bên B có xác nhận của Bên A.
- Đợt 2: Căn cứ giá trị khối lượng thực hiện đạt trên 50% giá trị hợp đồng, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn thanh toán cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

100% giá trị khối lượng thực hiện (có khấu trừ phần đã tạm ứng theo tỉ lệ tương ứng). Tổng công ty sẽ khấu trừ giá trị tạm ứng cho đến khi giá trị thanh toán đạt 80% thì khấu trừ 100% giá trị tạm ứng.

- Đợt 3: Căn cứ vào giá trị quyết toán khối lượng của Hợp đồng (không bao gồm thương/phạt và bồi thường), Bên A thanh toán 100% giá trị quyết toán khối lượng của hợp đồng (có khấu trừ số đã tạm ứng và thanh toán).

6.2. Hình thức thanh toán chuyển khoản.

6.3. Bên B gửi cho Bên A bộ hồ sơ thanh toán bao gồm:

6.3.1. Hồ sơ nghiệm thu công tác:

a. Sửa bể ống cấp nước, sửa chữa trụ cứu hỏa (không thay mới), sửa chữa và thay thế nắp hầm đồng hồ, sửa chữa trụ tín hiệu, coi họng ổ khóa, sửa chữa hầm đồng hồ, xử lý giao cắt trên mạng lưới...

- Báo cáo hoàn công hàng quý thể hiện: vị trí sửa chữa, nguyên nhân, ngày khắc phục, vật tư sử dụng, kết cấu và kích thước đào đường... có xác nhận của bộ phận giám sát tái lập (với phần công tác tái lập).

- Riêng đối với công tác lắp đặt điểm xả cặn kèm hồ sơ khiếu nại, phản ánh của khách hàng hoặc địa phương hoặc trên các báo đài phương tiện thông tin đại chúng;

- Hình ảnh ghi nhận địa chỉ và chi tiết đầu nối sửa chữa (dưới dạng tập tin điện tử).

- Hồ sơ chứng từ chứng minh chi phí: biên bản sửa bể, coi van, quyết toán vật tư, v.v;

- Bảng tổng hợp quyết toán chi phí theo thực tế cho từng nguyên nhân sửa chữa.

b. Thuê đơn vị dò tìm rò rỉ

- Đơn giá được Bên A duyệt;

- Danh sách các điểm dò bể (có ghi rõ bể hay không bể).

- Hình ảnh địa chỉ và hình ảnh sửa chữa để chứng minh có rò rỉ ngầm.

- Bảng quyết toán khối lượng các vị trí có điểm rò rỉ ngầm.

- Hợp đồng với đơn vị dò tìm rò rỉ.

- Hóa đơn tài chính hợp lệ.

c. Lắp đặt điểm đo áp lực tại vị trí bất lợi trong mạng lưới DMA.

- Đơn giá được Bên A duyệt;

- Biên bản kiểm tra hiện trường xác nhận khối lượng của Bên B;

- Hồ sơ quyết toán.

d. Nâng đồng hồ nước âm sâu, khuấy lắp bên ngoài bất động sản

- Đơn giá được Bên A duyệt;

- Hồ sơ nghiệm thu.

- Hình ảnh địa chỉ, nâng đồng hồ nước (dưới dạng tập tin điện tử).

- Biên bản kiểm tra xác xuất hiện trường vị trí thực hiện có xác nhận của Bên A.

- e. Nâng đồng hồ nước âm sâu khuất lấp bên trong bất động sản
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Hồ sơ nghiệm thu.
 - Hình ảnh thi công, địa chỉ (dưới dạng tập tin điện tử).
 - Biên bản kiểm tra xác xuất hiện trường vị trí thực hiện có xác nhận của Bên A.
- f. Di dời đồng hồ nước âm sâu, khó tiếp cận ra bên ngoài bất động sản
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Hồ sơ nghiệm thu.
 - Hình ảnh thi công, địa chỉ (dưới dạng tập tin điện tử).
 - Biên bản kiểm tra xác xuất hiện trường vị trí thực hiện có xác nhận của Bên A.
- g. Lắp đặt bổ sung van phục vụ công tác vận hàng mạng lưới và giảm nước không doanh thu (van bước DMA, van chặn tuyến) Quận Gò Vấp.
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Biên bản kiểm tra hiện trường xác nhận khối lượng của Bên A;
 - Hồ sơ quyết toán.
- h. Lắp đặt bổ sung van phục vụ công tác vận hàng mạng lưới và giảm nước không doanh thu (van bước DMA, van chặn tuyến) Quận 12.
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Biên bản kiểm tra hiện trường xác nhận khối lượng của Bên A;
 - Hồ sơ quyết toán.
- i. Lắp đặt điểm xả cạn
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Biên bản kiểm tra xác suất hiện trường vị trí lắp đặt các họng xả cạn có xác nhận của đại diện Bên A;
 - Quyết toán sửa chữa hoàn tất theo từng vị trí.
- j. Sửa chữa đồng hồ và sửa chữa, thay thế thiết bị ghi nhận dữ liệu hư hỏng phục vụ công tác giảm nước không doanh thu
- Hóa đơn tài chính.
 - Giấy kiểm định của đồng hồ.
 - Bảo hành của đơn vị cung cấp dịch vụ.
- k. Lắp đặt, thay thế pin bộ hiển thị đồng hồ tổng, pin thiết bị ghi nhận dữ liệu (logger), dây cáp truyền tín hiệu
- Hồ sơ mua sắm thiết bị đầy đủ theo quy định của nhà nước.
 - Hóa đơn tài chính
- l. Lắp đặt thay thế bộ hiển thị bị hư hỏng, mất nét
- Biên bản kiểm tra hiện trường xác nhận khối lượng của Bên A;

- Hồ sơ mua sắm thiết bị, giấy báo hành, CO, CQ
 - Hóa đơn tài chính.
- m. Thay thế ống nhánh phối hợp thi công hạ tầng
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Hồ sơ nghiệm thu.
 - Hình ảnh thi công, địa chỉ (dưới dạng tập tin điện tử).
 - Biên bản kiểm tra xác xuất hiện trường vị trí thực hiện có xác nhận của Bên A.
- n. Di dời đồng hồ nước vào vị trí trước nhà khách hàng
- Đơn giá được Bên A duyệt;
 - Hồ sơ nghiệm thu.
 - Hình ảnh thi công, địa chỉ (dưới dạng tập tin điện tử).
 - Biên bản kiểm tra xác xuất hiện trường vị trí thực hiện có xác nhận của Bên A.
- o. Chi phí thuê bao sim 3G/4G phục vụ cho quản lý DMA
- Hóa đơn tài chính
- p. Công tác nâng đồng hồ nước phối hợp với công tác duy tu, nâng đường
- Đơn giá được Bên A duyệt,
 - Hồ sơ quyết toán
 - Hình ảnh địa chỉ thực hiện công tác (dưới dạng tập tin điện tử),
 - Biên bản kiểm tra xác xuất hiện trường vị trí thực hiện có xác nhận của Bên A.
- q. Thuê đơn vị có chức năng xây dựng chỉ số thất thoát nước kinh tế ELL
- Hồ sơ nghiệm thu và quyết toán theo quy định.
- r. Kiểm định, bảo dưỡng duy tu đồng hồ tổng điện từ hiện hữu
- Giấy kiểm định đồng hồ.
 - Hóa đơn tài chính
- s. Xử lý kỹ thuật phối hợp dự án nâng cấp, mở rộng đường Thạnh Xuân 25
- Hồ sơ nghiệm thu và quyết toán theo quy định.
- 6.3.2. Hồ sơ thanh toán
- a. Bảng kế hoạch khối lượng công việc giảm thất thoát nước và công tác vận hành mạng lưới năm 2025 của Bên B có xác nhận của Bên A.
 - b. Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (nếu có).
 - c. Bảng tổng hợp nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực công tác thực hiện giảm thất thoát nước.
 - d. Bảng tổng hợp quyết toán công tác thực hiện giảm thất thoát nước.
 - e. Biên bản bàn giao quản lý tài sản giữa Bên A và Bên B (nếu có).
 - f. Hoá đơn tài chính hợp lệ.

- g. Báo cáo kết quả thực hiện giảm thất thoát nước năm 2025 của Bên B được Bên A xác nhận.
- h. Biên bản kiểm tra của tổ công tác.
- i. Các hồ sơ khác liên quan do Bên A yêu cầu Bên B thực hiện theo từng công tác phát sinh (nếu có).

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các Bên:

7.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- 7.1.1. Thanh toán tiền hợp đồng đầy đủ, theo quy định tại Điều 6 của hợp đồng này.
- 7.1.2. Phối hợp và hỗ trợ Bên B tiếp nhận hồ sơ, thẩm định các bản vẽ thiết kế dự toán theo thời gian quy định và kịp thời giải quyết các phát sinh trong công tác giảm thất thoát nước.
- 7.1.3. Thông qua các quy trình, thủ tục về nghiệp vụ nhằm thực hiện các nội dung công việc giảm thất thoát nước.
- 7.1.4. Được quyền yêu cầu Bên B thực hiện tốt các công việc được nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 hợp đồng này với tinh thần trách nhiệm cao nhất.
- 7.1.5. Bên A có quyền kiểm tra đột suất, kiểm tra xác suất quá trình thực hiện (chất lượng và khối lượng) của Bên B. Chi phí và khối lượng phát sinh nếu Bên B không báo cáo cho Bên A sẽ do Bên B chịu.
- 7.1.6. Yêu cầu Bên B tạm ngừng thực hiện công tác, yêu cầu khắc phục hậu quả khi Bên B vi phạm các nội dung của hợp đồng, vi phạm các quy định về chất lượng công trình, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.

7.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- 7.2.1. Thực hiện tốt các công việc được nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 hợp đồng này với tinh thần trách nhiệm cao nhất.
- 7.2.2. Chịu trách nhiệm mua sắm vật tư, thiết bị theo qui định của Bên A và theo qui định của nhà nước.
- 7.2.3. Tổ chức kiểm tra, giám sát các công tác đúng chất lượng, đúng thiết kế theo qui định, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông tại công trường trong quá trình thực hiện.
- 7.2.4. Chịu trách nhiệm về xác thực, khối lượng, giá trị các công tác thực hiện.
- 7.2.5. Trang bị thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước là tài sản của Bên A (trừ các thiết bị do Bên B tự mua sắm) do Bên A trang bị cho Bên B quản lý và sử dụng cho Công tác giảm thất thoát nước. Bên B phải có trách nhiệm bảo quản và sử dụng theo đúng quy định kỹ thuật.

- 7.2.6. Có kế hoạch và thông báo trước cho Bên A các trường hợp có sự can thiệp của Bên B vào mạng lưới cấp nước có khả năng làm ảnh hưởng đến việc cung cấp nước của bên thứ 3 có hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Bên A và/hoặc làm biến động chất lượng nước sạch cung cấp.
- 7.2.7. Phối hợp với Bên A trong việc xử lý, khắc phục các sự cố cấp nước trong trường hợp các sự cố này xảy ra trên diện rộng.
- 7.2.8. Được quyền yêu cầu Bên A phê duyệt hoặc ban hành các tiêu chí kỹ thuật bản vẽ thiết kế, thẩm định dự toán trong thời gian sớm nhất cho phép.
- 7.2.9. Gửi dữ liệu hồ sơ thanh toán cho Bên A.
- 7.2.10. Được quyền yêu cầu Bên A thanh toán tiền hợp đồng đầy đủ, đúng hạn được quy định tại Điều 6 của hợp đồng này.

7.3. Trách nhiệm chung của hai bên:

- 7.3.1. Phối hợp giải quyết các phát sinh từ công tác giảm thất thoát nước trong trường hợp vượt quá khả năng giải quyết của Bên B hoặc các trường hợp bất khả kháng (như thiên tai, dịch bệnh...) mà Bên B không thể chủ động thực hiện công tác giảm thất thoát nước.
- 7.3.2. Thực hiện theo các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cung cấp nước, sử dụng nước và các văn bản pháp lý khác của Nhà nước có liên quan đến vấn đề cung cấp và sử dụng nước.

Điều 8. Thời hạn thực hiện hợp đồng.

- 8.1. Thời gian thực hiện hợp đồng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Các công tác kiểm tra quyết toán hồ sơ, kiểm tra thực tế tại hiện trường và thanh toán liên quan đến hợp đồng này vẫn được tiếp tục thực hiện sau ngày 31/12/2025.

- 8.2. Hợp đồng hết hiệu lực và sẽ được thanh lý trong vòng 7 ngày sau khi hai bên đã hoàn thành quyền và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng.

Điều 9. Điều khoản chung.

- 9.1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật. Các bất đồng ý kiến phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được hai bên bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi của nhau. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của hợp đồng này phải được sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng phụ lục.
- 9.2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng này, những vấn đề phát sinh (nếu có) làm ảnh hưởng đến quyền lợi của một hoặc hai bên, thì sẽ được hai bên ghi nhận, bàn bạc thảo luận để đưa vào thực hiện trong hợp đồng kế tiếp.

- 9.3. Tranh chấp giữa các bên nếu không tự giải quyết được thì sẽ do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết. Hai bên phải tuân thủ theo phán quyết có hiệu lực của Tòa.
- 9.4. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của hợp đồng này phải được sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng văn bản.

Hợp đồng này được lập thành 8 (tám) bản, mỗi bên giữ 4 (bốn) bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

BẢNG KÊ HOẠCH CHI PHÍ ƯỚC TÍNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỤC VỤ VẬN HÀNH MẠNG LƯỚI VÀ CÔNG TÁC PHỤC VỤ GIÁM THÁT THOÁT NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN NĂM 2025

Stt	Hạng mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (không gồm VAT)	Chi phí ước tính (không gồm VAT)	Ghi chú
I	Công tác liên quan trực tiếp đến Giám sát thoát nước				7,533,000,000	
1	Sửa bể ống cấp nước	vị trí	4,500	1,400,000	6,300,000,000	Đơn giá tạm tính bình quân năm 2024
2	Thuê đơn vị dò tìm rò rỉ	Vị trí	1520		1,233,000,000	Quyết định số 206/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 01/03/2021, của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn về việc phê duyệt đơn giá công tác thuê đơn vị dò tìm rò rỉ.
	- Dò tìm trên ống ngầm (D ≤ 40mm)		1500	800,000	1,200,000,000	
	- Dò tìm trên ống 40mm < D ≤ 125mm		10	1,300,000	13,000,000	
	- Dò tìm trên ống D > 125mm		10	2,000,000	20,000,000	
II	Công tác liên quan phục vụ quản lý vận hành mạng lưới cấp nước				18,438,846,570	
3	Lắp đặt điểm đo áp lực tại vị trí bất lợi trong mạng lưới DMA	Vị trí	18	55,398,182	997,167,276	Quyết định số 666/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 10/5/2023, của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn, về phê duyệt đơn giá lắp đặt điểm đo áp lực tại vị trí bất lợi trong mạng lưới DMA
4	Nâng đồng hồ nước âm sâu, khuấy lắp bên ngoài bất động sản	Vị trí	1500	2,424,338	3,636,507,000	Quyết định số 664/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 10/05/2023, của TCT về việc phê duyệt đơn giá nâng đồng hồ nước âm sâu khuấy lắp bên ngoài bất động sản
5	Nâng đồng hồ nước âm sâu, khuấy lắp bên trong bất động sản	Vị trí	500	1,219,902	609,951,000	Quyết định 1948/QĐ-TCT-PGTTN ngày 9/9/2024
6	Di dời đồng hồ nước âm sâu, khó tiếp cận ra bên ngoài bất động sản	vị trí	700	2,424,338	1,697,036,600	Quyết định số 664/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 10/05/2023, của TCT về việc phê duyệt đơn giá nâng đồng hồ nước âm sâu khuấy lắp bên ngoài bất động sản
7	Lắp đặt bộ sung van phục vụ công tác vận hành mạng lưới và giám nước không doanh thu (van bước DMA, van chặn tuyến) Quận Gò Vấp		12		253,418,184	Đơn giá tạm tính theo quyết định số 1313/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 25/07/2022. Bên B sẽ trình duyệt lại đơn giá'
	- D100	Vị trí	6	17,440,000	104,640,000	
	- D150	Vị trí	6	24,796,364	148,778,184	
8	Lắp đặt bộ sung van phục vụ công tác vận hành mạng lưới và giám nước không doanh thu (van bước DMA, van chặn tuyến) Quận 12		18		372,745,456	Đơn giá tạm tính theo quyết định số 1313/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 25/07/2022. Bên B sẽ trình duyệt lại đơn giá'
	- D100	Vị trí	14	17,440,000	244,160,000	
	- D150	Vị trí	3	24,796,364	74,389,092	
	- D200	Vị trí	1	54,196,364	54,196,364	
9	Lắp đặt điểm xả cặn	Vị trí	25	40,238,182	1,005,954,550	Quyết định số 665/QĐ-TCT-KHĐT, ngày 10/05/2023, của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn, về phê duyệt đơn giá lắp đặt điểm xả cặn
10	Sửa chữa đóng hồ lửng và sửa chữa, thay thế thiết bị ghi nhận dữ liệu hư hỏng phục vụ công tác giám nước không doanh thu				599,328,000	

10.1	Sửa chữa sensor đồng hồ hư hỏng	Gói	10		444,000,000	
	- D150	Gói	5	43,225,000	216,125,000	Quyết định số 952/QĐ-TCT-KHDT, ngày 13/06/2022, của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn về việc phê duyệt đơn giá "sửa chữa đồng hồ hư hỏng" trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An quản lý
	- D200	Gói	5	45,575,000	227,875,000	
10.2	Sửa chữa logger hư hỏng	Gói	3	15,000,000	45,000,000	Đơn giá tạm tính theo Quyết định số 1103/QĐ-TCT-KHDT, ngày 17/3/2021 về việc phê duyệt đơn giá công tác "Sửa chữa thay thế đồng hồ tổng và thiết bị ghi nhận dữ liệu hư hỏng phục vụ công tác giám nước không doanh thu.
10.3	Lắp đặt thay thế logger hư hỏng	Bộ	3	36,776,000	110,328,000	Quyết định số 1194/QĐ-TCT-KHDT, ngày 02/08/2021, của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn về việc phê duyệt đơn giá "Mua sắm, thay thế đồng hồ tổng và thiết bị ghi nhận dữ liệu hư hỏng"
11	Lắp đặt, thay thế pin bộ hiển thị đồng hồ tổng, pin thiết bị ghi nhận dữ liệu (logger), dây cáp truyền tín hiệu.				269,500,000	
	- Pin bộ hiển thị ABB	Cái	18	7,700,000	138,600,000	
	- Pin logger Sofrel	Cái	12	7,700,000	92,400,000	
	- Dây cáp tín hiệu đồng hồ	Bộ	5	7,700,000	38,500,000	
12	Lắp đặt thay thế bộ hiển thị hư hỏng, mất nét	Bộ	3	39,800,000	119,400,000	Quyết định số 967/QĐ-TCT-KHDT, ngày 14/06/2022, của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn về việc phê duyệt đơn giá "Mua sắm thay thế bộ hiển thị đồng hồ bị hư hỏng, mất nét" (thực hiện công tác phục vụ vận hành ngưng hơi và giảm thất thoát nước năm 2022 trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An quản lý).
13	Thay thế ống nhánh phối hợp thi công hạ tầng	vị trí	1000	4,880,909	4,880,909,000	Quyết định 1049/QĐ-TCT-PGTTN ngày 4/6/2024 về đơn giá thay đại lấy nước PVC, đai gang xam kết hợp thay ống nhánh cũ mục, sửa bề nhiều lần
14	Đi dòi đồng hồ nước vào vị trí trước nhà khách hàng	m ²	200	4,880,909	976,181,800	Quyết định 1049/QĐ-TCT-PGTTN ngày 4/6/2024 về đơn giá thay đại lấy nước PVC, đai gang xam kết hợp thay ống nhánh cũ mục, sửa bề nhiều lần
15	Nâng đồng hồ nước phối hợp với công tác duy tu nâng đường	Vị trí	500	2,424,338	1,212,169,000	Quyết định số 664/QĐ-TCT-KHDT, ngày 10/05/2023, của TCT về việc phê duyệt đơn giá nâng đồng hồ nước âm sâu khuất lắp bên ngoài bất động sản
16	Xây dựng chi số thất thoát nước kính tế ELL	hồ sơ	1		390,000,000	Thực hiện sau khi có kết quả giai đoạn 1 của Dự án "Nghiên cứu xác định mức thất thoát nước kính tế cho hệ thống cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh"
17	Kiểm định đồng hồ tổng điện từ hiện hữu	bộ	47	4,500,000	211,500,000	Quyết định số 1629/QĐ-TCT-KHDT ngày 14/9/2022 về phê duyệt đơn giá công tác kiểm định, bảo dưỡng duy tu đồng hồ tổng điện từ hiện hữu
18	Chi phí thuê bao Sim 3G/4G	cái	200	726,000	145,200,000	Bên B mua sắm theo quy định hiện hành và quyết toán theo hóa đơn tài chính.
19	Xử lý kỹ thuật phối hợp dự án nâng cấp, mở rộng đường Thạnh Xuân 25				1,061,878,704	
Tổng cộng trước VAT					25,971,846,570	
Thuế VAT (10%)					2,597,184,657	
Tổng cộng sau VAT					28,569,031,227	